

Chapter One

Exercise 1

- 1.1. Văn hoá và ngôn ngữ của miền Duyên hải Nam Trung bộ chịu ảnh hưởng nhiều của văn hoá và ngôn ngữ Champa.
- 1.2. Tôi cho rằng tình hình sức khoẻ của anh ấy ảnh hưởng đến quyết định của anh ấy nghỉ hưu vào năm ngoái.
- 1.3. Chị ấy vẫn còn chịu ảnh hưởng của cha mẹ.
- 1.4. Trong những thập niên 1930 và 1940, các nhà văn, nhà thơ, hoạ sĩ và nhạc sĩ Việt Nam chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của văn học, thơ ca, hội hoạ và âm nhạc châu Âu.
- 1.5. Các nhà khoa học đi đến kết luận rằng mức độ không khí bị ô nhiễm ảnh hưởng đến con số những người bị bệnh đường hô hấp.

Exercise 2

- 2.1. Tuần sau, do ngày lễ rơi vào hai ngày cuối tuần nên công nhân viên chức được nghỉ ba ngày liền.
- 2.2. Do tôi bị mất địa chỉ email của chị ấy nên tôi không liên lạc được với chị ấy mời chị ấy đọc tham luận tại hội thảo.
- 2.3. Do mừng một tháng sau là hạn nộp kết quả nghiên cứu của chúng tôi nên những ngày này chúng tôi phải làm việc nhiều hơn để kết thúc công việc nghiên cứu đúng hạn.
- 2.4. Sự biến đổi của khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn do các hoạt động của con người.
- 2.5. Do tháng trước anh ấy bị ốm hai tuần, vắng mặt nhiều giờ học nên anh ấy không theo kịp những sinh viên khác.

Exercise 3

- 3.1. Máy bay hạ cánh khoảng 11 giờ trưa.
- 3.2. Ở Hà Nội, tiền thuê một căn hộ như căn hộ ấy khoảng 5 triệu đồng một tháng.
- 3.3. Sinh viên tốt nghiệp một đại học danh tiếng ở Việt Nam kiếm được bao nhiêu tiền? – Khoảng 15 triệu đồng một tháng.
- 3.4. Lái xe từ Hà Nội xuống Hải Phòng mất khoảng 2 tiếng nếu đường cao tốc không bị tắc.
- 3.5. Chữa chiếc xe máy mất khoảng bao nhiêu tiền?

Exercise 4

- 4.1. lạnh / rét

- 4.2. rét đậm, rét hại
- 4.3. lạnh / rét
- 4.4. lạnh
- 4.5. lạnh

Chapter Two

Exercise 1

- 1.1. Đây là một trong những nhà hàng phở ngon nhất Hà Nội.
- 1.2. Chị / Anh có biết người nào trong số hai người là hướng dẫn viên du lịch đoàn chúng ta không?
- 1.3. Tôi muốn mua một trong những quyển từ điển kia nhưng không biết nên chọn quyển nào.
- 1.4. Con gái họ được nhận vào một trong những trường đại học nổi tiếng nhất.
- 1.5. Triều Lý là một trong những triều đại phong kiến hùng mạnh nhất của Việt Nam.

Exercise 2

- 2.1. Thành phố mà các bạn sắp đến thăm bị chiến tranh tàn phá nhưng đã được xây dựng lại ngay sau chiến tranh.
- 2.2. Đường cao tốc nối Hà Nội với Hải Phòng là Quốc lộ 5.
- 2.3. Khách sạn mà chúng tôi ở trong những ngày đến thăm Huế tên là Hương Giang.
- 2.4. Quyển sách mà tuần trước chị tặng tôi hay lắm.
- 2.5. Ngày mà nước Mĩ trở thành một nước độc lập là ngày mừng 4 tháng 7 năm 1776.

Exercise 3

- 3.1. Hằng tuần
- 3.2. Hằng ngày
- 3.3. hằng năm
- 3.4. Hằng tháng
- 3.5. hằng tuần

Exercise 4

- 4.1. Tour du lịch này được / do Công ti du lịch Đông Đô triển khai vào năm ngoái.
- 4.2. Hoàng thành Thăng Long được / do các nhà khảo cổ phát hiện và khai quật vào năm 2001.

- 4.3. Chúng tôi bị giám đốc công ti phê bình vì không hoàn thành dự án đúng thời hạn.
- 4.4. Một chương trình nghiên cứu về lịch sử triều Nguyễn được / do trung tâm triển khai.
- 4.5. Trung tâm nghiên cứu về châu Á học được / do trường đại học thành lập.

Exercise 5

- 5.1. Hàng trăm
- 5.2. hàng chục
- 5.3. hàng triệu
- 5.4. Hàng nghìn / ngàn
- 5.5. hàng vạn

Exercise 6

- 6.1. Trời bỗng nhiên tối lại như / trông như sắp có mưa.
- 6.2. Mùa thu lá cây trong khu rừng chuyển sang màu vàng và màu đỏ trông như / giống như / trông giống như một bức tranh trong bảo tàng.
- 6.3. Người đứng phía bên kia đường trông như đang vẫy chúng mình.
- 6.4. Đàn chim bay trên trời trông như / giống như / trông giống như một mũi tên.
- 6.5. Tôi nghe thấy như có ai đang gõ cửa.

Exercise 7

- 7.1. Tôi bị mất chìa khoá nên không vào được nhà.
- 7.2. Cuối cùng chúng tôi cũng đã được nghe giáo sư nổi tiếng ấy giảng về Hoàng thành Thăng Long.
- 7.3. Người ta nói với tôi là không thể nào chữa được chiếc máy ấy.
- 7.4. Chị / Anh có dịch được bài báo không? – Không, tôi không dịch được.
- 7.5. Tôi đã được ngắm bức tranh ấy khi nó được trưng bày tại Bảo tàng Mỹ thuật Hà Nội.

Exercise 8

- 8.1. Trường nội trú được xây dựng ở vùng này nhằm hỗ trợ / khuyến khích đồng bào các dân tộc ít người cho trẻ em đi học.
- 8.2. Người ta xây dựng sân bay mới nhằm sử dụng nó cho các chuyến bay nội địa / trong nước.
- 8.3. Chính phủ khuyến khích người dân dùng xe chạy bằng điện nhằm bảo vệ môi trường.

- 8.4. Chương trình giáo dục mới được thiết kế nhằm thu hút sự chú ý của sinh viên đến các môn khoa học xã hội và nhân văn.
- 8.5. Đường cao tốc vành đai được xây dựng nhằm giảm lượng xe đi qua trung tâm thành phố.

Chapter Three

Exercise 1

- 1.1. trách / khen / tiếc / ghi nhận
- 1.2. buồn
- 1.3. yêu
- 1.4. tiếc
- 1.5. thương
- 1.6. mừng / ghi nhận
- 1.7. đi thăm
- 1.8. mừng / khen
- 1.9. xem
- 1.10. mừng

Exercise 2

- 2.1. Trước / Sau
- 2.2. Trước khi / Trong khi / Sau khi
- 2.3. trong khi
- 2.4. Trong
- 2.5. trước khi / sau khi
- 2.6. Trong
- 2.7. trong khi
- 2.8. Trước / Trong

Exercise 5

- 5.1. Hễ cứ có tiền là bạn tôi đi du lịch.
- 5.2. Hễ cứ vào hiệu sách là tôi mua ít nhất một quyển sách.
- 5.3. Hễ cứ mưa to là khu phố này bị lụt.
- 5.4. Hễ cứ đến Cần Thơ là chúng tôi ở khách sạn này.
- 5.5. Hễ cứ nghe bản nhạc là tôi nhớ đến bà tôi vì bà tôi rất thích bản nhạc này.

Exercise 6

- 6.1. Anh ấy đi cùng với chúng tôi đến tận bến xe buýt.

- 6.2. Thăng Long là tên của thành phố từ năm 1010 cho đến tận năm 1830, khi Hoàng đế Minh Mạng đổi tên thành Hà Nội.
- 6.3. Quốc lộ 1 chạy từ biên giới Việt-Trung đến tận tỉnh Cà Mau là tỉnh cực nam của Việt Nam.
- 6.4. Mưa to cho đến tận sáng nay.
- 6.5. Ở Sài Gòn, đường Trần Hưng Đạo, một trong những đường phố dài nhất của thành phố, chạy từ quận 1 sang đến tận quận 5 bên Chợ Lớn.

Exercise 8

- 8.1. Tình trạng ùn tắc giao thông được cải thiện một cách nhanh chóng.
- 8.2. Họ nói về chuyện ấy một cách công khai.
- 8.3. Sau khi tập, mệt quá nên anh ấy bước ra khỏi khu thể thao một cách chậm chạp.
- 8.4. Chị ấy là chuyên gia trong lĩnh vực này nên trình bày vấn đề một cách tự tin.
- 8.5. Người thợ chữa chiếc máy hỏng một cách thành thạo.

Exercise 9

- 9.1. Ông ấy bị ốm nặng, phải nằm bệnh viện mấy ngày.
- 9.2. Họ ra khỏi nhà muộn quá nên bị lỡ chuyến bay.
- 9.3. Vào giờ cao điểm, tại nút giao thông này của thành phố các phương tiện giao thông ùn tắc đến hàng cây số.
- 9.4. Trong khi lội qua dòng suối, tôi bị ngã mấy lần.
- 9.5. Anh ấy bị sốt nên hôm qua không đi học.

Chapter Four

Exercise 1

- 1.1. Cốc cà phê sữa này ngọt quá đối với tôi. / Đối với tôi, cốc cà phê sữa này ngọt quá.
- 1.2. Chiếc áo sơ mi này màu hơi tối đối với tôi. / Đối với tôi, chiếc áo sơ mi này màu hơi tối.
- 1.3. Mì Quảng đối với tôi cay quá. / Đối với tôi, mì Quảng cay quá.
- 1.4. Thức dậy vào lúc 5 giờ sáng quá sớm đối với các cháu. / Đối với các cháu, thức dậy vào lúc 5 giờ sáng quá sớm.
- 1.5. Cái bánh chưng này quá to đối với chúng tôi. Chúng tôi không thể ăn hết được. / Đối với chúng tôi, cái bánh chưng này quá to. Chúng tôi không thể ăn hết được.

Exercise 3

- 3.1. sáng sáng
- 3.2. Trưa trưa
- 3.3. đêm đêm
- 3.4. nhà nhà
- 3.5. chiều chiều

Exercise 4

- 4.1. Chị ấy lái xe còn thiếu kinh nghiệm nên tôi sẽ lái xe đưa chị / anh ra sân bay. Đường từ đây ra sân bay vào giờ cao điểm đông xe, lại rắc rối dễ nhầm đối với chị ấy.
- 4.2. Cà phê không thể thiếu được trong bữa ăn sáng của người Việt Nam.
- 4.3. Đường phố trong thành phố này nhỏ hẹp và thường xuyên bị ùn tắc cho nên xe hai bánh không thể thiếu được trong việc chuyên chở thực phẩm và thủy sản từ các chợ đầu mối đến các cửa hàng bán lẻ.
- 4.4. A: Tôi nghĩ chúng ta không tìm đâu ra một nhà hàng cơm Pháp trong khu phố này.
B: Ở đây thiếu gì nhà hàng cơm Pháp.
- 4.5. Thiếu gì các món đặc sản của các dân tộc ít người tại lễ hội văn hoá ẩm thực.

Exercise 5

- 5.1. Ở Hà Nội và Sài Gòn, công ti ấy đều có văn phòng.
- 5.2. Chúng tôi đều đã nếm thử các món đặc sản ấy.
Các món đặc sản ấy chúng tôi đều đã nếm thử.
- 5.3. Du khách đều đã đi thăm các di tích lịch sử của Hà Nội.
Các di tích lịch sử của Hà Nội, du khách đều đã đi thăm.
- 5.4. Vào ngày thường và thứ bảy chủ nhật, đường cao tốc này đều đông xe.
- 5.5. Tất cả các bài đều có phần ngữ pháp và cách dùng từ.
- 5.6. Khu vực Tây Bắc bộ và Đông Bắc bộ đều chịu ảnh hưởng của đợt không khí lạnh.
- 5.7. Từ điển Anh-Việt và từ điển Việt-Anh tôi đều cần.
- 5.8. Trong tháng này, ở Hà Nội và Huế người ta đều tổ chức lễ hội ẩm thực.
- 5.9. Những chiếc xe 3-4 bánh tự chế chở hàng công kênh không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật đều bị cảnh sát phạt nặng.
- 5.10. Cà phê sữa nóng và cà phê sữa đá bạn tôi đều thích uống.

Exercise 6

- 6.1. Nhà hàng ấy đông khách vì / bởi vì / bởi các món đặc sản rất ngon.
Vì / Bởi vì / Bởi các món đặc sản rất ngon nên nhà hàng ấy đông khách.
- 6.2. Nhiều người nước ngoài ở Việt Nam không thích uống cà phê robusta vì / bởi vì / bởi họ quen uống cà phê arabica.
Vì / Bởi vì / Bởi người nước ngoài quen uống cà phê arabica nên ở Việt Nam họ không thích uống cà phê robusta.
- 6.3. Tây Bắc bộ chịu ảnh hưởng của bộ phận không khí lạnh chậm hơn Bắc Trung bộ vì / bởi vì / bởi bộ phận không khí lạnh di chuyển về hướng đông.
- 6.4. Sự chuyển đổi sang năng lượng xanh không chỉ là một lựa chọn mà là một nhu cầu cấp thiết vì / bởi vì / bởi các nguồn năng lượng truyền thống như dầu mỏ, than đá và khí tự nhiên đang dần cạn kiệt.
Vì / Bởi vì / Bởi các nguồn năng lượng truyền thống như dầu mỏ, than đá và khí tự nhiên đang dần cạn kiệt nên sự chuyển đổi sang năng lượng xanh không chỉ là một lựa chọn mà là một nhu cầu cấp thiết.
- 6.5. Nút Ngã Tư Sở giao thông thông thoáng hơn vì / bởi vì / bởi Sở Giao thông vận tải Hà Nội mới đây đã điều chỉnh giao thông tại khu vực này.
Vì / Bởi vì / Bởi Sở Giao thông vận tải Hà Nội mới đây đã điều chỉnh giao thông tại nút Ngã Tư Sở nên giao thông ở khu vực này thông thoáng hơn.

Exercise 7

- 7.1. Di tích lịch sử nào của thủ đô Hà Nội du khách cũng muốn đi thăm.
- 7.2. Bang nào của Mỹ cũng có cộng đồng người Việt Nam.
- 7.3. Tỉnh nào ở Đồng bằng sông Cửu Long người Việt Nam cũng trồng lúa.
- 7.4. Ai trong số chúng tôi cũng có thể giúp họ.
- 7.5. Vùng này mùa nào cũng có mưa.

Exercise 8

- 8.1. Chính bác sĩ Nhung là người chữa bệnh cho con tôi tại Bệnh viện Nhi đồng Sài Gòn.
- 8.2. Tôi gọi điện cho chính hướng dẫn viên du lịch tìm hiểu về hành trình tour xe đạp đêm vào chủ nhật.
- 8.3. Chúng tôi học tiếng Việt chính là để tìm hiểu về Việt Nam.
- 8.4. Đây chính là cuốn sách tôi đã tìm một thời gian.
- 8.5. Hôm nay mưa, gió và rét chính vì [có] gió mùa đông bắc.

Exercise 9

- 9.1. Đoàn khách du lịch Nhật Bản báo cho công ti du lịch biết rằng / là tối mai máy bay của họ hạ cánh tại sân bay Nội Bài lúc 8 giờ 15.
- 9.2. Anh ấy nói với tôi rằng / là anh ấy không thích công việc này.
- 9.3. Tôi nhớ rằng / là tôi đã đọc quyển tiểu thuyết này nhưng không nhớ tên quyển sách.
- 9.4. Chúng ta đều biết rằng / là chuyển đổi sang năng lượng sạch cho chúng ta một giải pháp bền vững mà không gây tác hại cho môi trường.
- 9.5. Tôi nhận thấy rằng / là thành phố nơi tôi sống thời sinh viên đã thay đổi rất nhiều.

Exercise 10

- 10.1. Tuy / Mặc dù / Dù giá các món đặc sản ở nhà hàng khá đắt nhưng khách vẫn đến ăn đông.
Khách vẫn đến ăn đông tuy / mặc dù / dù giá các món đặc sản ở nhà hàng khá đắt.
- 10.2. Tuy / Mặc dù / Dù hôm nay trời nắng nhưng vẫn khá lạnh vì gió mạnh.
Trời vẫn khá lạnh vì gió mạnh tuy / mặc dù / dù hôm nay trời nắng.
- 10.3. Tuy / Mặc dù / Dù bây giờ không phải giờ cao điểm nhưng đường cao tốc vẫn bị tắc.
Đường cao tốc vẫn bị tắc tuy / mặc dù / dù bây giờ không phải giờ cao điểm.
- 10.4. Tuy / Mặc dù / Dù bà ấy bị ốm nhưng bà ấy vẫn đi làm vì không có ai làm thay.
Bà ấy vẫn đi làm tuy / mặc dù / dù bị ốm vì không có ai làm thay.
- 10.5. Tuy / Mặc dù / Dù ngã tư này xe không được quay đầu nhưng một số xe vẫn quay đầu nên bị cảnh sát phạt.
Một số xe vẫn quay đầu tuy / mặc dù / dù ngã tư này xe không được quay đầu nên bị cảnh sát phạt.

Exercise 11

- 11.1. Món đặc sản này ngon thì có ngon (Of course, this specialty is delicious [There is no question about that.]) nhưng hơi đắt.
- 11.2. Trời nóng thì có nóng (Of course, it is hot now [There is no question about that.]) nhưng khi có gió nhẹ thổi từ ngoài biển vào thì trời trở nên mát hơn.

- 11.3. Bến xe buýt xa thì có xa (Of course, the bus stop is far away [There is no question about that.]) nhưng chúng ta nên đi xe buýt chứ đừng lái xe vì vào giờ cao điểm đường tắc.
- 11.4. Muộn thì có muộn (Of course, it is late now [There is no question about that.]) nhưng chúng ta phải làm cho xong việc này trong ngày hôm nay.
- 11.5. Bộ phim hay thì có hay (Of course, the movie is good [There is no question about that.]) nhưng dài quá.

Chapter Five

Exercise 1

- 1.1. Đêm đêm
Đêm
- 1.2. mới
mới mẻ
- 1.3. nhà nhà
nhà
- 1.4. Bạn bè
bạn
- 1.5. Sáng
Sáng sáng

Exercise 2

- 2.1. Mùa đông năm nay ít tuyết so với năm ngoái.
- 2.2. Bà ấy khá giả so với nhiều người.
- 2.3. Bài kiểm tra hôm nay không khó so với bài kiểm tra hôm trước.
- 2.4. Theo ghi nhận của chúng tôi, sức mua tăng 20 phần trăm so với năm ngoái.
- 2.5. Ngôi nhà này trông như một cung điện so với căn hộ của chúng tôi.

Exercise 4

- 4.1. Mười năm sau khi tốt nghiệp trường y, chị ấy trở thành một bác sĩ nổi tiếng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.
- 4.2. Chúng tôi đến Hà Nội vào tháng năm rồi chỉ một thời gian ngắn sau đó trở nên quen với thời tiết nóng ẩm ở đây.
- 4.3. Trong những ngày này, không khí mua bán tại các chợ sỉ và chợ đầu mối trở nên nhộn nhịp.
- 4.4. Bố mẹ anh ấy muốn anh ấy trở thành luật sư nhưng anh ấy lại nộp đơn vào trường đại học kỹ thuật.

4.5. Khi trời bắt đầu tối, thời tiết trở nên mát mẻ.

Exercise 5

- 5.1. Hôm nay vừa lạnh vừa mưa.
- 5.2. Miền Duyên hải Nam Trung bộ vừa có khí hậu mát mẻ vừa có nhiều bãi biển cát trắng rất đẹp.
- 5.3. Ông ấy vừa là nhà văn vừa là giáo sư văn học châu Âu tại một trường đại học.
- 5.4. Chị ấy vừa nói vừa mỉm cười.
- 5.5. Họ làm việc vừa giỏi vừa nhanh.

Exercise 6

- 6.1. Mưa to trong ba tiếng, một số khu phố trong thành phố đã bị ngập.
- 6.2. Hai tuần nữa chúng tôi đã thi học kì hai.
- 6.3. Chúng tôi rời Hà Nội lúc sáng sớm, hai tiếng sau đã đến Vĩnh Hạ Long.
- 6.4. Cách đây mấy ngày, siêu thị dự trữ rất nhiều rau quả mà hôm nay đã bán hết.
- 6.5. Buổi gặp mặt của chúng tôi thật vui, chúng tôi không nhận thấy đã 11 giờ đêm.

Chapter Six

Exercise 1

- 1.1. ba phẩy / phẩy không chín mươi chín
- 1.2. một nghìn bốn trăm linh / lẻ tám phẩy / phẩy không sáu
- 1.3. năm phẩy / phẩy bảy mươi năm / lăm phần trăm
- 1.4. không phẩy / phẩy không không năm phần trăm
- 1.5. một trăm linh một phẩy / phẩy không hai mươi năm / lăm phần trăm

Exercise 2

- 2.1. Năm mươi tám phẩy / phẩy chín mươi một cộng với sáu phẩy / phẩy không năm bằng sáu mươi tư phẩy / phẩy chín mươi sáu.
- 2.2. Mười bảy trừ bốn mươi bằng âm hai mươi ba.
- 2.3. Ba mươi chín nhân với bốn mươi sáu phẩy / phẩy không bảy bằng một nghìn bảy trăm chín mươi sáu phẩy / phẩy bảy mươi ba.
- 2.4. Sáu mươi chia cho năm bằng mười hai.
- 2.5. Bảy mươi một độ F trừ ba mươi hai bằng ba mươi chín, nhân với năm bằng một trăm chín mươi năm / lăm, chia cho chín bằng hai mươi một phẩy / phẩy sáu mươi bảy độ C.

- 2.6. Ba mươi bảy độ C nhân với chín bằng ba trăm ba mươi ba, chia cho năm bằng sáu mươi phẩy / phẩy sáu, cộng với ba mươi hai bằng chín mươi tám phẩy / phẩy sáu độ F.

Exercise 3

- 3.1. Bạn nên tập thể thao nhiều hơn để xuống cân.
- 3.2. Các bạn sắp đi Việt Nam. Các bạn phải tập nói tiếng Việt hằng ngày để có thể giao tiếp với người Việt Nam khi các bạn ở Việt Nam.
- 3.3. Chị / Anh phải đi bác sĩ khám chỗ đau ở ngực.
- 3.4. Chúng tôi đã nói cho anh ấy biết anh ấy phải làm gì.
- 3.5. Chúng tôi có phải đi ngay bây giờ không? – Không, các bạn không phải đi ngay.
- 3.6. Chúng tôi bị nhỡ chuyến tàu nên bây giờ chúng tôi phải chờ lâu mới có chuyến tiếp theo.
- 3.7. Chúng tôi cần một quyển từ điển Việt-Anh để đọc báo và tạp chí Việt Nam.
- 3.8. Các bạn không cần phải đi ngay bây giờ, có thể sáng mai đi cũng được.
- 3.9. Chúng tôi muốn nói chuyện với họ về vấn đề này.
- 3.10. (trong cửa hiệu quần áo) Tôi không muốn mua chiếc áo này, tôi mặc chật. Chị / Anh có thể cho tôi xem chiếc khác, được không?
- 3.11. Chúng tôi bị chậm so với kế hoạch. Giám đốc công ti muốn chúng tôi làm việc xuyên Tết Nguyên đán để kịp hoàn thành đơn đặt hàng của khách.
- 3.12. Vào tháng tư, nhiệt độ ở Sài Gòn có thể lên đến 38 độ C.
- 3.13. Chúng tôi có thể ngồi bàn này, được không? – Không, không thể được. Bàn này đã có một nhóm bốn người đặt rồi.

Chapter Seven

Exercise 1

- 1.1. Dự án sản xuất pin mặt trời này có lợi thế đỡ tốn kém hơn các dự án khác.
- 1.2. Các sinh hoạt của sinh viên tại trường là lợi thế của trường đại học nhỏ này.
- 1.3. Khi xin việc ở đây, kinh nghiệm của anh ấy trong lĩnh vực tin học tạo cho anh ấy lợi thế so với những người khác cũng nộp đơn xin việc.
- 1.4. Có thể nói được tiếng Tây Ban Nha là một lợi thế lớn trong chuyến đi Trung Mỹ và Nam Mỹ.
- 1.5. Chiều cao của anh ấy là một lợi thế lớn khi chơi bóng rổ.

Exercise 2

- 2.1. Quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã và đang được cải thiện kể từ khi bình thường hoá vào năm 1995.
- 2.2. Thành phố đã và đang đầu tư vào nhà ở xã hội cho những gia đình có thu nhập thấp.
- 2.3. Từ khi nền kinh tế Việt Nam chuyển sang cơ chế thị trường vào cuối thập niên 1980, tốc độ phát triển kinh tế đã và đang tăng trưởng liên tục.
- 2.4. Biến đổi khí hậu đã và đang làm cho nhiệt độ toàn cầu tăng lên.
- 2.5. Hai công ti này đã và đang có quan hệ cạnh tranh lành mạnh kể từ khi thành lập đến nay.

Exercise 3

- 3.1. Nhà cửa và đường phố trong khu này ở Hà Nội được thiết kế theo mô hình kiến trúc Pháp.
- 3.2. Chương trình học tại Đại học Việt-Đức ở tỉnh Bình Dương được thiết kế theo mô hình giáo dục đại học của Đức.
- 3.3. Nhà thờ này được thiết kế theo kiến trúc Gothic.
- 3.4. Sau khi người Pháp chiếm được Sài Gòn, thành phố cũ bị phá bỏ. Thành phố mới được thiết kế theo mô hình của các thành phố ở Pháp.
- 3.5. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ và Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam được thành lập năm 2012 theo mô hình viện hàn lâm khoa học của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

Chapter Eight

Exercise 1

- 1.1. Công ti quyết tâm hiện đại hoá các nhà máy của họ.
- 1.2. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hệ thống hoá dữ liệu về các nguồn nhiên liệu truyền thống.
- 1.3. Khách tham quan rất ấn tượng với trình độ tự động hoá cao tại các nhà máy sản xuất ô tô của Nhật Bản và Hàn Quốc ở tỉnh Bình Dương.
- 1.4. Ngành nông nghiệp Việt Nam đang được cơ giới hoá rất nhanh.
- 1.5. Mặc dù chiến tranh kết thúc vào năm 1975, hai mươi năm sau quan hệ giữa Hoa Kỳ và Việt Nam mới được bình thường hoá.

Exercise 2

- 2.1. Nền kinh tế có chiều hướng / có xu hướng lạm phát.
- 2.2. Giá trên thị trường chứng khoán có chiều hướng / có xu hướng tăng lên.

- 2.3. Ngày càng nhiều người có chiều hướng / có xu hướng làm việc ở nhà chứ không đến cơ quan.
- 2.4. Người dân tại các thành phố lớn ở Việt Nam ngày càng có chiều hướng / có xu hướng tiết kiệm năng lượng.
- 2.5. Giá bất động sản ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có chiều hướng / có xu hướng tăng liên tục.

Exercise 3

- 3.1. [có] liên quan
- 3.2. quan tâm
- 3.3. [có] liên quan
- 3.4. quan tâm
- 3.5. quan tâm

Exercise 4

- 4.1. Thành phố Hà Nội do vị vua đầu tiên của triều Lý thành lập năm 1010.
- 4.2. Hai nước kí kết hiệp định thương mại trước rồi mấy năm sau mới thiết lập quan hệ ngoại giao.
- 4.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo thiết lập hệ thống thi trắc nghiệm môn tiếng Anh cho trường trung học phổ thông.
- 4.4. Trung tâm nghiên cứu này được thành lập cách đây mười lăm năm, giờ đây trở thành trung tâm hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu biến đổi khí hậu.
- 4.5. Pháp và Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973, khi chiến tranh vẫn còn đang tiếp diễn ở miền Nam Việt Nam.

Exercise 5

- 5.1. Tôi không thể phát biểu gì cả vì đây không phải là lĩnh vực chuyên môn của tôi.
- 5.2. Sau khi kết thúc chương trình đào tạo chuyên khoa tại Bệnh viện mắt Trung ương ở Hà Nội, chị ấy quyết định chuyên về bệnh mắt ở trẻ em.
- 5.3. Chúng tôi rất ấn tượng về trình độ chuyên môn cao của anh ấy trong lĩnh vực tin học.
- 5.4. Trong hai thập niên vừa qua, số sinh viên chuyên về khoa học nhân văn tăng lên đáng kể.
- 5.5. Chị / Anh sẽ chuyên về xã hội học hay nhân loại học?

Exercise 6

- 6.1. Tất cả chúng tôi tập trung tìm giải pháp cho vấn đề này.
- 6.2. Sinh viên đang tập trung ôn thi.
- 6.3. Bên bờ biển miền Tây nước Mỹ, cộng đồng người Việt Nam tập trung ở California.
- 6.4. Sau khi người Pháp chiếm xong Việt Nam vào cuối thế kỉ 19, triều đình nhà Nguyễn vẫn được duy trì ở Huế, song quyền hành tập trung trong tay viên khâm sứ người Pháp.
- 6.5. Ở miền Bắc Việt Nam, các khu công nghiệp thu hút nhiều vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhất tập trung ở tỉnh Bắc Ninh.

Exercise 7

- 7.1. Ca khúc này dựa trên một làn điệu dân ca của miền Trung Việt Nam.
- 7.2. Việt Nam chủ yếu vẫn dựa vào các nguồn nhiên liệu truyền thống như than đá và dầu lửa.
- 7.3. Nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long dựa vào dòng sông để lấy nước tưới cho đồng lúa và vườn cây ăn trái.
- 7.4. Bộ phim *Làng Vũ Đại ngày ấy* dựa trên một số tác phẩm của nhà văn Nam Cao.
- 7.5. Bất cứ khi nào chị / anh cần giúp đỡ, chị / anh có thể dựa vào tôi.

Chapter Nine

Exercise 1

- 1.1. Các nhà văn và nhà thơ Việt Nam nửa đầu thế kỉ 20 sử dụng thông thạo tiếng Pháp và chịu ảnh hưởng của nền văn học và thơ ca châu Âu.
- 1.2. Phí hội viên tại các câu lạc bộ thể thao tăng không nhiều lắm so với năm ngoái.
- 1.3. Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức đại hội lần thứ 11 vào tháng 12 năm 2021 tại Hà Nội.
- 1.4. Đội bóng rổ của trường chúng tôi có huấn luyện viên mới.
- 1.5. Các nhà kinh tế không nhất trí với nhau về việc có nên tăng lãi suất trong năm nay hay không.

Exercise 2

- 2.1. Các vận động viên điền kinh Việt Nam đoạt một số huy chương vàng tại Đại hội thể thao Đông Nam Á gần đây nhất.
- 2.2. Ông ấy là cầu thủ bóng đá nổi tiếng, từng thi đấu cho đội tuyển quốc gia Việt Nam vào thập niên 1980.

- 2.3. Tại Thế vận hội gần đây nhất, vận động viên bơi lội ấy phá cả kỉ lục thế giới lẫn kỉ lục Thế vận hội cự li 1500 mét tự do.
- 2.4. Đấu thủ quần vợt người Tây Ban Nha thắng trận bán kết và sẽ gặp đấu thủ người Serbia trong trận chung kết giải quần vợt Wimbledon.
- 2.5. Mặc dù các võ sĩ quyền Anh chuyên nghiệp / nhà nghề được phép thi đấu tại Thế vận hội từ năm 2016 nhưng phần lớn các võ sĩ tránh không tham dự Thế vận hội.

Exercise 3

- 3.1. Họ đồng sở hữu ngân hàng thương mại cổ phần mới thành lập.
- 3.2. Giáo sư của chúng tôi và đồng nghiệp của bà tại một trường đại học khác là đồng tác giả công trình nghiên cứu và cùng được giải thưởng Nobel năm nay.
- 3.3. Ông cùng người vợ đã li hôn là đồng sáng lập một trong những quỹ từ thiện lớn nhất thế giới.
- 3.4. Ông ấy được mời làm đồng chủ tịch ban tổ chức hội thảo nhưng ông phải từ chối vì công việc giảng dạy của ông hết sức bận rộn.
- 3.5. Vận động viên chạy cự li ngắn nổi tiếng được bầu làm đồng chủ tịch Hội Điền kinh.

Exercise 4

- 4.1. Chiều nay, sau khi làm xong bài tập về nhà, cháu bé được bố mẹ cho phép đi đá bóng với các bạn cùng lớp.
- 4.2. Phở này cấm đồ xe.
- 4.3. Tuần này tôi có hai bài kiểm tra nên tôi xin phép cô / thầy giáo cho tôi nộp bài viết vào thứ hai tới.
- 4.4. Không được phép mang đồ ăn thức uống vào phòng học này.
- 4.5. Các cầu thủ đội bóng nước được phép thi cuối năm muộn một tuần vì phải thi đấu giải vô địch bóng nước các trường đại học.

Exercise 5

- 5.1. Đội bóng của chúng ta liệu có thắng được trận này không?
- 5.2. Liệu căn hộ ấy giá có quá cao không?
- 5.3. Lãi suất gửi tiết kiệm ở ngân hàng này hiện giờ liệu có phải là cao nhất không?
- 5.4. Làm việc ở công ti ấy liệu thu nhập có đủ sống không?
- 5.5. Những công nhân ở xa liệu có xe buýt đưa đón đi làm không?

Exercise 6

- 6.1. Muốn kịp chuyến bay, phải ra đến sân bay sớm ít nhất hai tiếng trước khi bay. / Muốn kịp chuyến bay thì phải ra đến sân bay sớm ít nhất hai tiếng trước khi bay.
- 6.2. Muốn giảm mức độ ô nhiễm môi trường, phải giảm mức tiêu thụ năng lượng truyền thống. / Muốn giảm mức độ ô nhiễm môi trường thì phải giảm mức tiêu thụ năng lượng truyền thống.
- 6.3. Muốn giao tiếp được với người Việt Nam bằng tiếng Việt, phải vừa học vừa thực hành nói tiếng Việt. / Muốn giao tiếp được với người Việt Nam bằng tiếng Việt thì phải vừa học vừa thực hành nói tiếng Việt.
- 6.4. Muốn đi thăm hang động ở Quảng Bình, phải đi theo đoàn có người hướng dẫn. / Muốn đi thăm hang động ở Quảng Bình thì phải đi theo đoàn có người hướng dẫn.
- 6.5. Muốn thu hút đầu tư nước ngoài, xã hội phải ổn định. / Muốn thu hút đầu tư nước ngoài thì xã hội phải ổn định.

Exercise 7

- 7.1. Sáng nào chị ấy cũng là người đầu tiên bước vào văn phòng công ti.
- 7.2. Tôi vẫn nhớ lần đầu tiên tôi trông thấy vận động viên này chạy tại giải vô địch marathon.
- 7.3. Lần đầu tiên Hollywood dựng phim *Người Mĩ trầm lặng* dựa theo tiểu thuyết của Graham Greene là vào cuối thập niên 1950.
- 7.4. Nữ vận động viên nhảy cao vượt qua xà ngang ngay ở lần nhảy đầu tiên.
- 7.5. Nhà soạn nhạc Hungary Franz Liszt là nhạc sĩ đầu tiên trình diễn các nhạc phẩm của chính ông soạn cho piano.

Chapter Ten

Exercise 1

- 1.1. Chiếc máy vi tính này không còn phù hợp với nhu cầu của tôi nên tôi sẽ mua một chiếc khác.
- 1.2. Công việc mới không phù hợp lắm với chị ấy.
- 1.3. Ngôi nhà lớn này không phù hợp với một gia đình có ba người.
- 1.4. Kiến trúc của ngôi biệt thự cao tầng không phù hợp với quang cảnh đồng lúa xung quanh.
- 1.5. Bộ phim này không phù hợp với trẻ em.

Exercise 2

- 2.1. Chúng ta sẽ cố gắng tìm ra giải pháp cho toàn bộ vấn đề.
- 2.2. Toàn trường đến tham dự trận chung kết bóng đá.
- 2.3. Sau khi người Pháp chiếm được toàn bộ lãnh thổ Việt Nam vào năm 1883, họ bắt đầu thiết lập một nền giáo dục mới theo mô hình giáo dục của Pháp.
- 2.4. Ô nhiễm không khí và nước là vấn đề toàn cầu.
- 2.5. Hai ông bà hiến dâng toàn bộ cuộc đời cho việc trợ giúp người nghèo và người vô gia cư.

Exercise 3

- 3.1. Chỉ có thể thành công thông qua lao động cần cù.
- 3.2. Ở trình độ cao, một ngoại ngữ có thể được giảng dạy thông qua tác phẩm văn học.
- 3.3. Chỉ có thể nắm vững và sử dụng thành thạo các cấu trúc ngữ pháp mới thông qua việc làm bài tập.
- 3.4. Lợi nhuận của công ti tăng lên thông qua việc bán một sản phẩm mới.
- 3.5. Trong khi hội đàm, trưởng phái đoàn của Việt Nam và của Pháp giao tiếp thông qua phiên dịch. Sau khi kết thúc hội đàm, trưởng phái đoàn Việt Nam chuyển sang nói tiếng Pháp với người đồng cấp của phái đoàn Pháp.

Exercise 4

- 4.1. Trong vở kịch, người diễn viên trẻ được giao đóng vai lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp xâm lược Nam kì vào đầu thập niên 1860.
- 4.2. Bài này trong tạp chí y tế nói về vai trò của việc tập luyện và chế độ ăn uống lành mạnh nhằm ngăn ngừa bệnh tim.
- 4.3. Bộ phim *Đông Dương* của Pháp mà Catherine Deneuve đóng một trong những vai chính đoạt Giải thưởng Oscar dành cho bộ phim nước ngoài xuất sắc nhất, còn Deneuve thì được đề cử tranh Giải thưởng Oscar dành cho nữ diễn viên xuất sắc nhất.
- 4.4. Vai trò của giáo viên trong quá trình học ngoại ngữ là điều hiển nhiên không cần phải tranh cãi.
- 4.5. Phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam tại Hoa Kỳ cuối thập niên 1960 và đầu thập niên 1970 đóng vai trò quan trọng trong việc kết thúc chiến tranh.

Chapter Eleven

Exercise 1

- 1.1. Khoa Ngữ văn Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức các lớp Hán-Nôm cho trình độ cử nhân cũng như các chương trình Hán-Nôm cho trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.
- 1.2. Buổi tiếp tân dành cho sĩ quan và thủy thủ trên chiến hạm của Mỹ đang ghé thăm căn cứ hải quân Đà Nẵng diễn ra tại câu lạc bộ sĩ quan.
- 1.3. Việc La Tinh hoá chữ viết tiếng Việt do các giáo sĩ dòng Tên người châu Âu thực hiện vào đầu thế kỉ 17.
- 1.4. Các nhạc sĩ và họa sĩ Việt Nam nửa đầu thế kỉ 20 chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của âm nhạc và hội họa châu Âu.
- 1.5. Khoa Y Đại học Đông Dương được thành lập vào đầu thế kỉ 20 nhưng đến thập niên 1930 mới bắt đầu đào tạo bác sĩ. Trước đó chỉ đào tạo y sĩ và y tá.

Exercise 2

- 2.1. cổ, cổ, cổ
- 2.2. cổ điển, cổ điển
- 2.3. cũ
- 2.4. già
- 2.5. cổ
- 2.6. cũ
- 2.7. cổ
- 2.8. cũ

Exercise 3

- 3.1. Đậu phụ giàu / giàu protein là món ăn thay thế cho thịt và cá.
- 3.2. Nhiều người Việt Nam nghĩ rằng đầu tư vào bất động sản sẽ làm cho họ trở nên giàu / giàu có.
- 3.3. Cuốn sách giàu / giàu thông tin về âm nhạc cổ truyền Việt Nam.
- 3.4. Nước công nghiệp phát triển này không giàu / giàu tài nguyên thiên nhiên.
- 3.5. Tiểu thuyết *Chiến tranh và hoà bình* của Lev N. Tolstoi giàu / giàu sự kiện lịch sử liên quan đến phần lớn các nước châu Âu vào đầu thế kỉ 19.

Exercise 4

- 4.1. Hoá đơn tiền khí đốt của gia đình chúng tôi không cao nhờ mùa đông năm nay tương đối ấm. / Nhờ mùa đông năm nay tương đối ấm, hoá đơn tiền khí đốt của gia đình tôi không cao. / Nhờ mùa đông năm nay tương đối ấm mà hoá đơn tiền khí đốt của gia đình tôi không cao.
- 4.2. Chuyến đi thăm các thành phố trên sông Cửu Long của chúng tôi diễn ra thật thú vị nhờ hướng dẫn viên du lịch giỏi và trời đẹp. / Nhờ hướng dẫn viên du lịch giỏi và trời đẹp, chuyến đi thăm các thành phố trên sông Cửu Long của chúng tôi diễn ra thật thú vị. / Nhờ hướng dẫn viên du lịch giỏi và trời đẹp mà chuyến đi thăm các thành phố trên sông Cửu Long của chúng tôi diễn ra thật thú vị.
- 4.3. Chúng tôi hoàn thành công việc đúng thời hạn nhờ có sự giúp đỡ của bộ phận tin học trong công ti. / Nhờ có sự giúp đỡ của bộ phận tin học trong công ti, chúng tôi hoàn thành công việc đúng thời hạn. / Nhờ có sự giúp đỡ của bộ phận tin học trong công ti mà chúng tôi hoàn thành công việc đúng thời hạn.
- 4.4. Bệnh ung thư có thể được phát hiện trước khi triệu chứng ung thư xuất hiện nhờ tầm soát ung thư. / Nhờ tầm soát ung thư, bệnh ung thư có thể được phát hiện trước khi triệu chứng ung thư xuất hiện. / Nhờ tầm soát ung thư mà bệnh ung thư có thể được phát hiện trước khi triệu chứng ung thư xuất hiện.
- 4.5. Thảm cỏ nhà chúng tôi trở nên xanh hơn nhờ mấy ngày vừa qua có mưa. / Nhờ mấy ngày vừa qua có mưa, thảm cỏ nhà chúng tôi trở nên xanh hơn. / Nhờ mấy ngày vừa qua có mưa mà thảm cỏ nhà chúng tôi trở nên xanh hơn.

Exercise 5

- 5.1. khác
- 5.2. khác
- 5.3. khác nhau
- 5.4. khác
- 5.5. khác nhau

Exercise 6

- 6.1. Chị ấy và anh chị em chị ấy rất khác nhau.
- 6.2. Giáo sư của chúng tôi cùng ba giáo sư khác thuyết trình về vấn đề này tại cuộc hội thảo.
- 6.3. Chị ấy xin thôi việc ở công ti chúng tôi để chuyển sang làm việc khác.
- 6.4. Ngân hàng đầu tư ấy phá sản vì những nguyên nhân khác nhau.
- 6.5. Các bạn có câu hỏi nào khác không?

Chapter Twelve

Exercise 1

- 1.1. Anh ấy từ chối thay đổi kế hoạch bất chấp mọi hậu quả.
- 1.2. Các đề nghị của chúng tôi đều bị ban lãnh đạo công ti khước từ bất chấp mọi ưu điểm trong những đề nghị ấy.
- 1.3. Công nhân tiếp tục sửa chữa đường ống dẫn nước chính bị hư hại bất chấp thời gian họ đã làm việc liên tục trong 12 tiếng.
- 1.4. Bất chấp những thoả thuận đã đạt được trước đó, người chủ sở hữu đội bóng đá khước từ gia hạn hợp đồng với huấn luyện viên.
- 1.5. Sáng nay chị ấy vẫn tập chạy trên bờ sông bất chấp thời tiết băng giá.

Exercise 2

- 2.1. Mỗi năm Lễ giỗ tổ Hùng Vương được tổ chức một lần.
- 2.2. Tại lễ cầu an, mỗi hàng có 10 phật tử ngồi.
- 2.3. Mỗi năm Liên hoan điện ảnh diễn ra một lần.
- 2.4. Mỗi buổi hoà nhạc dàn nhạc giao hưởng trình diễn hai tiếng.
- 2.5. Mỗi ngày nhà hàng mở cửa 6 tiếng, từ 17 giờ đến 23 giờ.

Exercise 3

- 3.1. Việt Nam chia thành 58 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc Trung ương.
- 3.2. Tôi muốn chia cái bánh thành ... phần.
- 3.3. Bài đọc số hai chia làm ... đoạn.
- 3.4. Một tỉnh ở Việt Nam chia thành huyện, huyện chia thành xã.
- 3.5. Một thành phố ở Việt Nam chia thành quận, quận chia thành phường.

Exercise 4

- 4.1. Có tất cả hơn một trăm nhà nghiên cứu đã đăng kí tham dự hội thảo.
- 4.2. Xe ô tô của chị / anh chữa mất / hết tất cả [là] mười lăm triệu đồng.
- 4.3. Có tất cả khoảng một nghìn người đến dự buổi hoà nhạc.
- 4.4. Năm học này, thành phố Hà Nội tuyển tất cả [là] 81.500 học sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập.
- 4.5. Chúng tôi trả tất cả [là] 250.000 đồng bữa ăn tối.

Chapter Thirteen

Exercise 1

- 1.1. Ở Việt Nam, ít bậc cha mẹ có khả năng cho con học trường nội trú vì học phí rất đắt.

- 1.2. Một số người gọi nền ngoại giao của Việt Nam là “ngoại giao cây tre” vì Việt Nam cố gắng thiết lập quan hệ hữu nghị với tất cả các nước và duy trì thế cân bằng trong mối quan hệ với các cường quốc.
- 1.3. Ở Việt Nam, ngoại ngữ phổ biến nhất là tiếng Anh, song một số ngoại ngữ khác cũng được dạy trong trường học.
- 1.4. Mặc dù chương trình học chính khoá ở trung học phổ thông rất nặng nhưng học sinh vẫn phải tham gia hoạt động ngoại khoá mới được tốt nghiệp.
- 1.5. Cuộc nội chiến giữa chúa Trịnh ở Đàng ngoài và chúa Nguyễn ở Đàng trong diễn ra vào thế kỉ 17.

Exercise 2

- 2.1. Gandhi hiến dâng cả cuộc đời cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập của Ấn Độ.
- 2.2. Võ kịch nói về thân thế và sự nghiệp của Trần Thủ Độ, khai quốc công thần của nhà Trần vào thế kỉ 13.
- 2.3. Trong suốt sự nghiệp của mình, nữ vận động viên thể dục dụng cụ đã đoạt 11 huy chương tại Thế vận hội và 30 huy chương tại các Giải vô địch thế giới, là nữ vận động viên thể dục dụng cụ giành được nhiều huy chương nhất trên thế giới.
- 2.4. Nhà văn Vũ Trọng Phụng mất năm ông 27 tuổi, song sự nghiệp văn chương của ông đã đưa ông trở thành nhà văn viết tiểu thuyết xuất sắc nhất của Việt Nam trong thế kỉ 20.
- 2.5. Cuộc hội thảo bàn về thân thế và sự nghiệp của Alexandre Yersin, bác sĩ người Pháp gốc Thụy Sĩ. Ông sang Việt Nam năm 1890, thành lập Việt Pasteur đầu tiên ở Việt Nam năm 1896 nhằm nghiên cứu các bệnh nhiệt đới và là hiệu trưởng đầu tiên của Đại học Y Hà Nội vào đầu thế kỉ 20.

Exercise 3

- 3.1. Bạn tôi biết bơi từ khi còn rất bé / nhỏ, hiện giờ chị ấy vẫn luyện tập ở bể bơi mỗi tuần ba buổi.
- 3.2. Các kiến trúc sư này biết nhau từ thời họ cùng tham gia trùng tu Hoàng Cung ở Huế.
- 3.3. Chị / Em gái tôi biết nấu một số món ăn Pháp mặc dù chị / em chưa bao giờ sang Pháp.
- 3.4. Vào thế kỉ thứ nhất sau Công nguyên, tướng Mã Viện của nhà Hán đã cho thu thập trống đồng trên vùng lãnh thổ hiện nay là miền Bắc Việt Nam đem nấu chảy thành đồng để đúc ngựa đồng. Điều đó chứng tỏ ngay từ thời xa xưa người Việt Nam đã biết đúc trống đồng.

- 3.5. Tôi không biết địa chỉ email của chị / anh. Làm ơn gửi địa chỉ cho tôi qua email để tôi lưu lại, sau này còn liên lạc với chị / anh [qua email].

Exercise 4

- 4.1. Anh ấy thích tự khen mình.
- 4.2. Mỗi dân tộc ít người ở Việt Nam đều có nền văn hoá và phong tục riêng của mình.
- 4.3. Chị ấy tin rằng mình đã quyết định đúng.
- 4.4. Nếu bạn định sống ở Việt Nam trong một năm, bạn nên mở tài khoản cho riêng mình tại một ngân hàng của Việt Nam.
- 4.5. Đôi khi ông ấy ngồi một mình nói cái gì đó dường như nói chuyện với chính mình.

Exercise 5

- 5.1. Cuộc sống vốn rất khó khăn trong thời gian chiến tranh khi chúng tôi còn học trung học rồi sau đó là đại học.
- 5.2. Anh ấy vốn là người vui vẻ lạc quan, nhưng sau khi bị mất việc anh ấy trở nên u sầu.
- 5.3. Vùng này ở Đồng bằng sông Cửu Long đất nông nghiệp vốn phì nhiêu màu mỡ. Thật đáng buồn là trong những năm gần đây nhiều cánh đồng lúa bị huỷ hoại do ngập mặn.
- 5.4. Ông ấy vốn không bao giờ hút thuốc lá.
- 5.5. Cho đến trước thế kỉ 11, Đà Nẵng vốn là lãnh thổ của vương quốc Champa.

Exercise 6

- 6.1. Ở Việt Nam, các trường đại học tư nhân không thể cạnh tranh được với các trường đại học của nhà nước.
- 6.2. Beethoven sống phần lớn cuộc đời ở Vienna, nơi ông qua đời năm 1827. Bảo tàng Beethoven được thành lập tại Bonn, thành phố quê hương ông, vào năm 1889.
- 6.3. Tiểu thuyết *Đất nước đứng lên* là tác phẩm đầu tay của nhà văn nổi tiếng Nguyên Ngọc.
- 6.4. Thư viện Quốc gia Việt Nam tại Hà Nội chính thức mở cửa vào ngày mùng 1 tháng 9 năm 1919.
- 6.5. Chopin qua đời tại Paris năm 1849. Trái tim của ông được người bác sĩ của ông lấy ra cho vào ngâm trong một bình chứa cồn, rồi năm 1850 người chị của ông đưa trái tim ông trở về tổ quốc Ba Lan của ông.

Chapter Fourteen

Exercise 1

- 1.1. Chuyến thăm Hoa Kỳ cấp nhà nước đầu tiên của một Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra vào tháng 7 năm 2015. Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng được Tổng thống Barack Obama tiếp đón. Ông cũng gặp Phó Tổng thống Joe Biden và cựu Tổng thống Bill Clinton.
- 1.2. Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN tổ chức một số cuộc họp để chuẩn bị cho hội nghị thượng đỉnh.
- 1.3. Đây là cuộc gặp đầu tiên giữa Ngoại trưởng Hoa Kỳ và Ngoại trưởng Anh sau khi nội các mới của Anh hình thành.
- 1.4. Tháng 6 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính thức sang thăm Pháp theo lời mời của Chính phủ Pháp.
- 1.5. Chủ tịch Quốc hội triệu tập cuộc họp để các bộ trưởng báo cáo về công việc được tiến hành nhằm khắc phục những thiệt hại to lớn do cơn bão vừa qua gây ra.
- 1.6. Chủ tịch Hồ Chí Minh giữ hai chức vụ: Chủ tịch Nhà nước và Chủ tịch Đảng. Sau khi Người từ trần, chức Chủ tịch Đảng được bãi bỏ. Tổng bí thư trở thành chức vụ cao nhất trong Đảng Cộng sản Việt Nam.

Exercise 2

- 2.1. Sau khi thoái vị ở Huế vào tháng 8 năm 1945, cựu Hoàng đế Bảo Đại được Hồ Chủ tịch mời ra Hà Nội làm cố vấn cho Người.
- 2.2. Vào đầu thập niên 1990, các buổi diễn thuyết của nguyên Tổng thống Liên Xô Mikhail Gorbachov tại Đại học Harvard luôn thu hút đông đảo cử tọa đến tham dự.
- 2.3. Benjamin Franklin, một trong các bậc khai quốc công thần của nước Mỹ, nguyên là một nhà khoa học và một triết gia.
- 2.4. Cựu Tổng thống chính thức ủng hộ ứng cử viên tổng thống của Đảng ông.
- 2.5. Ông cụ thân sinh ra bà nguyên là Bộ trưởng Quốc gia Giáo dục đầu tiên trong Chính phủ lâm thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào tháng 9 năm 1945.

Exercise 3

- 3.1. Cuộc xung đột là mối đe dọa nghiêm trọng đối với nền hoà bình thế giới.

- 3.2. *Chuyện tình* là quyển tiểu thuyết bán chạy nhất năm 1970. Tiểu thuyết kể lại mối tình giữa hai sinh viên Đại học Harvard, đã được dịch ra tiếng Việt tại Sài Gòn vào đầu thập niên 1970.
- 3.3. Vấn đề toàn cầu ấm lên trở thành mối lo ngại đối với tất cả mọi người.
- 3.4. Vào cuối thập niên 1980, mối quan hệ giữa hai nước dần dần được cải thiện.
- 3.5. Mối thù giữa hai gia đình đã gây ra tấn bi kịch cho đôi thanh niên nam nữ yêu nhau say đắm.

Exercise 4

- 4.1. Trước năm 1945, trường Trung Vương ở Hà Nội chỉ có toàn nữ sinh.
- 4.2. Người ta nói với tôi rằng sư trong ngôi chùa này ăn toàn rau và hoa quả.
- 4.3. Người dân vùng đồi núi này chỉ trồng toàn dưa ngoài nương rẫy.
- 4.4. Khu phố này ở Hà Nội chỉ toàn nhà hai tầng theo kiến trúc thời Pháp, trông rất đẹp.
- 4.5. Ở Việt Nam, khi bạn đi vào thành phố miền Duyên hải miền Trung này, bạn chỉ toàn ngửi thấy mùi hải sản.

Exercise 5

- 5.1. Mới nghe thì luyện tập thể thao thường xuyên dường như là một việc dễ dàng.
- 5.2. Công việc dường như không bao giờ kết thúc.
- 5.3. Khó khăn dường như không thể vượt qua nổi.
- 5.4. Trong bộ trang phục dạ vũ hôm nay, bà ấy dường như trông trẻ ra rất nhiều.
- 5.5. Chúng tôi ngồi trên máy bay hơn 15 tiếng từ Boston sang Hà Nội. Chuyến bay dường như kéo dài vô tận.

Exercise 6

- 6.1. Một số sinh viên người Mỹ gốc Việt học lớp tiếng Việt để có thể nói chuyện với bà con nội ngoại sống ở Việt Nam.
- 6.2. Trước năm 1975, ông bà ngoại của chị ấy sống trong Sài Gòn, còn ông bà nội sống ngoài Hà Nội.
- 6.3. Ông ấy sắp trở thành ông ngoại.
- 6.4. Bố mẹ chúng tôi có 15 người cháu nội cháu ngoại sống ở Việt Nam cũng như ở một số nước khác.
- 6.5. Họ thừa kế của ông bà ngoại một ngôi nhà lớn ở Khu phố cổ của Hà Nội.

Chapter Fifteen

Exercise 1

- 1.1. Cô anh ấy là một trong những thiếu nữ xinh đẹp nhất của Hà Nội vào đầu thập niên 1950.
- 1.2. Thiếu nhi cầm cờ hai nước chào mừng Tổng thống Hoa Kỳ tại sân bay quốc tế Nội Bài.
- 1.3. Anh ấy từng là cầu thủ trong đội bóng đá thiếu niên của thủ đô.
- 1.4. Nhân vật chính trong tiểu thuyết là một thiếu phụ xuất thân từ một gia đình quý phái của thủ đô vào thập niên 1940.
- 1.5. Những tháng ngày êm ả thuở thiếu thời vẫn còn sống động trong kí ức của ông.

Exercise 2

- 2.1. Nhà hàng “Cục gạch” ở Sài Gòn nổi tiếng vì các món ăn của đồng quê Việt Nam.
- 2.2. Bệ thờ trong miếu làm bằng những hòn đá chồng lên nhau.
- 2.3. Đảo Phú Quốc thuộc tỉnh Kiên Giang là hòn đảo lớn nhất ở Việt Nam nằm trong Vịnh Thái Lan.
- 2.4. Vào đêm Halloween, ánh sáng của những ngọn nến trong ngôi nhà cổ có ma trông như những cục lửa.
- 2.5. Tỉnh Bình Định có một hòn núi tên là “Hòn Vọng phu”.

Exercise 3

- 3.1. Khi nào chị / anh thấy quyền từ điển tiếng Việt này thì mua cho tôi một quyển.
- 3.2. Khi nào chị / anh lại ở Sài Gòn ra Hà Nội thì nhớ ghé qua nhà tôi.
- 3.3. Nhà hàng ai đến trước được phục vụ trước nên chúng ta phải đến đây sớm.
- 3.4. Ai xong việc thì có thể về.
- 3.5. Chúng ta nên mua vé chuyến bay nào từ sân bay JFK đi Sài Gòn chỉ chuyển máy bay một lần thôi.

Exercise 4

- 4.1. Trong thời gian chiến tranh, người dân sống với niềm hi vọng là sẽ lại có hoà bình.
- 4.2. Sự nghiệp thành đạt của chị ấy là niềm tự hào của gia đình.
- 4.3. Tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh xuất bản năm 1991 là một trong những tác phẩm thành công nhất của nền văn học Việt Nam

viết về chiến tranh. Cuốn sách được dịch sang tiếng Anh vào năm 1994.

- 4.4. Ông ấy là người Sài Gòn nhưng sống ở Hà Nội khi đất nước bị chia cắt. Ông ấy không giấu giếm nỗi nhớ thành phố quê hương.
- 4.5. Nuôi dạy các con đem lại cho ông niềm vui được làm bố.

Exercise 5

- 5.1. Chủ nhật tuần trước chị ấy từ / ở Cần Thơ ra Hà Nội.
- 5.2. Bao giờ chị / anh từ / ở Mỹ về Việt Nam?
- 5.3. Tuần sau chúng tôi đi du lịch từ Sài Gòn lên Đà Lạt.
- 5.4. Khi từ / ở Việt Nam về Canada, bà / chị ấy dừng lại Anh một tuần để giảng bài tại Đại học Cambridge.
- 5.5. Ông ấy từ / ở Trung Quốc về chưa?

Exercise 6

- 6.1. Thư viện trường đại học này nhiều tác phẩm văn học bằng tiếng Việt.
- 6.2. Hôm nay chúng ta ít thời gian, lần sau sẽ ghé thăm ông ấy.
- 6.3. Khu vườn nhỏ nhưng nhiều hoa đẹp.
- 6.4. Năm nay cây táo này ít quả.
- 6.5. Tuần này chúng tôi / chúng ta nhiều việc lắm.

Exercise 7

- 7.1. Bình minh trên bãi biển Nha Trang trông thật / thật là đẹp.
- 7.2. Đầu óc bà cụ vẫn còn thật / thật là minh mẫn.
- 7.3. Hôm nay gió thật / thật là mạnh.
- 7.4. Một tài năng như thế thật / thật là hiếm thấy.
- 7.5. Mắt chị / anh thật / thật là tinh.

Exercise 8

- 8.1. Anh ấy không làm sao / không tài nào dịch được bài báo khó này.
- 8.2. Bài đọc này nhiều từ mới quá, trong một buổi tối tôi không làm sao / không tài nào nhớ được tất cả từ mới.
- 8.3. Chúng tôi / Chúng ta không làm sao / không tài nào hoàn thành công việc đúng thời hạn.
- 8.4. Anh ấy đúng là một đấu thủ quần vợt xuất sắc. Quả giao bóng của anh ấy thật là mạnh, tôi không làm sao / không tài nào đỡ nổi.
- 8.5. Tôi nay tôi không làm sao / không tài nào viết xong bài môn văn học Việt Nam. Tôi sẽ xin giáo sư gia hạn nộp bài.

Exercise 9

- 9.1. Diễn giả nói rất hấp dẫn về thời kì ấy trong lịch sử Việt Nam, sau đó trả lời chi tiết từng câu hỏi của cử tọa.
- 9.2. Tôi hiểu bài hát tiền chiến ấy nói gì nhưng không thể hiểu rõ từng lời của bài hát.
- 9.3. Chị ấy lấy năm chiếc váy trên giá quần áo trong cửa hàng rồi mặc thử từng chiếc một.
- 9.4. Cô giáo giải thích cho học sinh / sinh viên từng dòng của bài thơ rồi sau đó giải thích nhà thơ định nói gì qua bài thơ.
- 9.5. Bữa tiệc có nhiều món ăn. Chúng tôi ăn thử từng món một, món nào cũng ngon.